

Bản án số: 08/2021/DS-PT

Ngày: 24-11-2021

V/v “*V/v tranh chấp  
hợp đồng mua bán*”

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH VĨNH LONG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Thành Đăng**

Các Thẩm phán:

Bà **Sơn Nữ Phà Ca**

Bà **Nguyễn Thị Kim Chi**

**- Thư ký phiên tòa:** Ông **Nguyễn Phước Thành** - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Long:** Ông **Nguyễn Phúc Vinh** - Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

Ngày 24 tháng 11 năm 2021 tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long xét xử phúc thẩm công khai vụ án kinh doanh thương mại phúc thẩm thụ lý số: 08/2021/KDTM-PT ngày 29 tháng 10 năm 2021 về việc “*Tranh chấp hợp đồng mua bán*”.

Do Bản án kinh doanh thương mại sơ thẩm số: 08/2021/KDTM-ST ngày 14 tháng 6 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện MT, tỉnh Vĩnh Long bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 12/2021/QĐ-PT ngày 04 tháng 11 năm 2021, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Anh **Dương Quốc H**, sinh năm 1976 – Chủ hộ kinh doanh HT.

Địa chỉ ấp PT, xã NP, huyện MT, tỉnh Vĩnh Long

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Anh **Lê Tấn Ph**, sinh năm 1976; địa chỉ cư trú số Khóm 4, thị trấn CN, huyện MT, tỉnh Vĩnh Long (có mặt)

2. Bị đơn:

2.1. Ông **Trần Văn S**, sinh năm 1957 (có mặt)

2.2. Bà **Nguyễn Thị Kim TH**, sinh năm 1959 (có mặt)

Cùng địa chỉ cư trú ấp PH, xã NP, huyện MT, tỉnh Vĩnh Long.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN**

Tại đơn khởi kiện ngày 18 tháng 01 năm 2021 của anh Dương Quốc H và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án của anh Lê Tấn Ph trình bày:

Anh H là chủ hộ kinh doanh HT. Nguyên vào cuối năm 2019, anh H có hợp đồng mua bán thức ăn gia súc với vợ chồng ông S và bà TH, khi mua bán thức ăn gia súc ông S, bà TH là người trực tiếp nhận và anh H ghi vào sổ theo dõi. Việc mua bán giữa các bên chỉ thỏa thuận bằng lời nói, không lập thành văn bản, phương thức thanh toán bằng tiền mặt và thời hạn thanh toán hai bên thỏa thuận khi vợ chồng ông S, bà TH xuất chuồng bán gia súc thì thanh toán đủ tiền cho anh H.

Qua nhiều lần thanh toán đến ngày 21/7/2020, thì vợ chồng ông S và bà TH xác nhận còn nợ anh H số tiền 45.147.000 đồng.

Anh H đã nhiều lần gặp trực tiếp và điện thoại yêu cầu ông S, bà TH trả cho anh số tiền 45.147.000 đồng thì đến gần tết nguyên đán năm 2021, ông S và bà TH có thanh toán cho anh H số tiền 5.000.000 đồng, số tiền còn lại 40.147.000 đồng đến nay ông S và bà TH không thanh toán cho anh H.

Nay anh H khởi kiện yêu cầu ông S và bà TH có nghĩa vụ trả cho anh số tiền vốn gốc là 40.147.000 đồng và tiền lãi tính từ ngày 21/7/2020 đến ngày xét xử sơ thẩm ngày 14/6/2021 là 323 ngày, với mức lãi suất 10% /năm là 3.552.700 đồng. Tổng cộng tiền vốn và tiền lãi là 43.699.700 đồng.

Tại đơn yêu cầu phản tố ngày 08/4/2021 và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, ông Trần Văn S và bà Nguyễn Thị Kim TH trình bày: Ông S và bà TH thừa nhận trong năm 2019 có mua thức ăn gia súc của anh H và hiện nay ông bà còn nợ anh H số tiền 40.147.000 đồng là đúng sự thật. Nhưng ông bà chỉ đồng ý trả cho anh H số tiền vốn là 35.000.000 đồng, không đồng ý trả tiền lãi. Lý do là khi mua bán thức ăn gia súc thì hai bên có thỏa thuận là anh H sẽ hỗ trợ số tiền 2000 đồng cho 01 con gà nuôi và số tiền 5000 đồng cho 01 bao thức ăn (chỉ thỏa thuận miệng, không có làm giấy tờ gì). Ông S và bà TH cho rằng ông bà nuôi 2000 con gà và mua của anh H 300 bao thức ăn nên ông bà có yêu cầu phản tố là yêu cầu anh H khấu trừ số tiền mà anh H thỏa thuận hỗ trợ là 5.500.000 đồng vào số tiền 40.147.000 đồng mà ông bà nợ anh H.

Ngoài ra, ông S và bà TH còn cho rằng theo thỏa thuận thì khi xuất chuồng bán gà mới thanh toán tiền thức ăn. Nhưng chưa xuất chuồng bán gà thì anh H ngưng không cung cấp thức ăn gây thiệt hại cho gà của ông bà. Do đó, ông bà không đồng ý trả tiền lãi cho anh H.

Ông S và bà TH xác định ông bà nuôi gà là để bán kiếm tiền lãi, chứ không phải nuôi để tiêu dùng.

Tại Bản án kinh doanh thương mại sơ thẩm số 08/2021/KDTM-ST ngày 14

tháng 6 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện MT, tỉnh Vĩnh Long đã xử:

Căn cứ vào các Điều 357; Điều 430; Điều 440 và Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015;

Căn cứ vào điểm đ khoản 1 Điều 12; khoản 1 Điều 14 và khoản 2 Điều 26 của Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí toà án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của anh Dương Quốc H – Chủ hộ kinh doanh HT. Buộc ông Trần Văn S và bà Nguyễn Thị Kim TH có nghĩa vụ trả cho anh Dương Quốc H số tiền là 43.699.700 đồng (bốn mươi ba triệu sáu trăm chín mươi chín ngàn bảy trăm đồng); trong đó, tiền vốn gốc là 40.147.000 đồng (bốn chục triệu một trăm bốn mươi bảy ngàn đồng) và tiền lãi là 3.552.700 đồng (ba triệu năm trăm năm mươi hai ngàn bảy trăm đồng).

2. Không chấp nhận yêu cầu phản tố của ông Trần Văn S và bà Nguyễn Thị Kim TH về việc ông Trần Văn S và bà Nguyễn Thị Kim TH yêu cầu khấu trừ số tiền 5.500.000 đồng (năm triệu năm trăm ngàn đồng) vào số tiền 40.147.000 đồng (bốn chục triệu một trăm bốn mươi bảy ngàn đồng) mà ông Trần Văn S và bà Nguyễn Thị Kim TH nợ anh Dương Quốc H.

Ngoài ra Bản án sơ thẩm còn tuyên về án phí, nghĩa vụ thi hành án và quyền kháng cáo của các đương sự theo luật định.

Ngày 28 tháng 6 năm 2021, bị đơn ông Trần Văn S và bà Nguyễn Thị Kim TH có đơn kháng cáo bản án sơ thẩm với nội dung:

Không đồng ý trả cho nguyên đơn số tiền lãi 3.552.700 đồng và yêu cầu khấu trừ số tiền 5.500.000 đồng vào số tiền mua thức ăn theo thỏa thuận là hỗ trợ tiền 2000 đồng cho 01 con gà nuôi và 5000 đồng cho 01 bao thức ăn.

*Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay:*

Đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn và bị đơn thỏa thuận ông S, bà TH trả tiền mua thức ăn cho ông H số tiền 40.147.000 đồng.

*Đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm:*

Về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử và người tham gia tố tụng: Tất cả đều tuân thủ đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự từ khi thụ lý vụ án đến khi xét xử phúc thẩm. Về quan hệ pháp luật đề nghị sửa án sơ thẩm đối với vụ án này là dân sự, không phải án kinh doanh thương mại.

Về nội dung: Phân tích nội dung, chứng cứ và đề nghị ghi nhận sự thỏa

thuận giữa đại diện ủy quyền nguyên đơn và bị đơn là ông S, bà TH trả tiền mua thức ăn cho ông H số tiền 40.147.000 đồng.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

*Căn cứ vào các chứng cứ được thể hiện tại hồ sơ được thẩm tra tại phiên tòa; Trên cơ sở xem xét toàn diện các chứng cứ; ý kiến trình bày của các đương sự; Căn cứ vào kết quả tranh luận và phát biểu của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa; Hội đồng xét xử nhận định:*

[1] Về tố tụng: Đơn kháng cáo của ông S, bà TH còn trong hạn theo quy định tại khoản 1 Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015. Về quan hệ pháp luật cấp sơ thẩm xác định vụ án trên là Kinh doanh thương mại là chưa chính xác theo quy định tại khoản 1 Điều 30 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 do chưa thỏa mãn về chủ thể, đồng thời ông S, bà TH nuôi gà với quy mô nhỏ lẻ, ông S, bà TH trình bày nghề nghiệp làm thuê, không có đăng ký kinh doanh, mô hình nuôi gà không phải trang trại nên chấp nhận đề nghị của kiểm sát viên sửa quan hệ pháp luật.

[2] Về nội dung: Vào cuối năm 2019 ông H có bán thức ăn gia súc cho ông S, bà TH. Ông H là người giao hàng, ông S là người vận chuyển, việc mua bán ông H có ghi vào sổ theo dõi, hợp đồng bằng lời nói, thực hiện hợp đồng đến ngày 21/7/2021 hai bên thống nhất ông S, bà TH còn nợ ông H số tiền 45.147.000 đồng. Ông H cho rằng sau khi tính toán tiền đến gần tết nguyên đán ông S, bà TH trả được 5.000.000 đồng, còn nợ 40.147.000 đồng, ông H đòi nhiều lần nhưng ông S, bà TH không trả, ông S, bà TH cho rằng khi bán thức ăn gia súc có hứa hỗ trợ mỗi bao thức ăn là 5.000 đồng và một con gà nuôi là 2.000 đồng, việc thỏa thuận lời nói nên chỉ đồng ý trả cho ông H 35.000.000 đồng.

Tại phiên tòa phúc thẩm đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn và bị đơn thỏa thuận ông S, bà TH trả cho ông H số tiền còn nợ là 40.147.000 đồng, việc thỏa thuận giữa các đương sự là tự nguyện phù hợp pháp luật nên ghi nhận sự thỏa thuận của các đương sự, sửa án sơ thẩm.

[4] Án phí dân sự sơ thẩm: Miễn án phí cho ông S, bà TH.

[5] Án phí dân sự phúc thẩm: Các đương sự không phải nộp

Những quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị Hội đồng xét xử không giải quyết, có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

*Bởi các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ khoản 2 Điều 308 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Áp dụng Điều 26, 27, 273 và 300 Bộ luật Tố tụng dân sự 2015; Điều 430 và 440 Bộ luật dân sự 2015;

1. Ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận của các đương sự như sau: Ông Trần Văn S và bà Nguyễn Thị Kim TH có nghĩa vụ trả cho ông Dương Quốc H số

tiền 40.147.000 đồng (bốn mươi triệu một trăm bốn mươi bảy ngàn đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án, theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

**2. Án phí dân sự sơ thẩm:** Miễn án phí dân sự sơ thẩm cho ông Trần Văn S và bà Nguyễn Thị Kim TH.

**3. Án phí dân sự phúc thẩm:** Các đương sự không phải nộp.

Những quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị Hội đồng xét xử không giải quyết, có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải chịu thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, được quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

**Nơi nhận:**

- TAND Cấp cao: 01;
- VKSND tỉnh Vĩnh Long: 02;
- Chánh án: 01;
- TAND H MT: 01;
- THADS H MT: 01;
- Các đương sự;
- Lưu: 06;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thành Đăng**